TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PY, TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163 /2020/HS-ST
Ngày: 22/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Nguyễn Bá Quyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22/10 /2020, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2020/TLST-HS ngày 07/10/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:161/2020/QĐXXST-HS ngày 08 /10/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B (tên gọi khác: không), sinh năm 1970.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm B, xã TC, thị xã PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 1/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Diệp Thị L; có vợ là Diệp Thị B, sinh năm 1968, vợ chồng 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B: Bà Nguyễn Thị D - Trợ giúp viên pháp lý, Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

1. ông Lê Hồng Ph, sinh năm: 1972; Trú tại: xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. anh Lê Văn H, sinh năm: 1989; Trú tại: xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 29/6/2020, khu vực hành lang bên phải đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, thuộc địa phận xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, PY, Thái Nguyên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã **PY** phát hiện đối tượng Hoàng Văn B có biểu hiện nghi vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra Hoàng Văn B tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu trắng, xanh, bên trong chứa chất rắn màu trắng, Ba khai đó là ma túy, loại heroine, Hoàng Văn B tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Cơ quan cảnh sát điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Hoàng Văn B cùng vật chứng về Công an thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên giải quyết.

Ngày 29/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã **PY** phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Hoàng Văn B được 0,116gam.

Tại Kết luận giám định số 875/KL-KLHS ngày 07/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *chất rắn màu trắng thu giữ của Hoàng Văn B là chất ma túy, loại heroine* .

Quá trình điều tra Hoàng Văn B khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma tú. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, Hoàng Văn B đi nhờ xe từ nhà đến khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, **PY**, sau đó Hoàng Văn B đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín bên phải hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, Ba đưa qua khe cửa 100.000 đồng, bên trong có người cầm tiền và đưa qua khe cửa cho Hoàng Văn B 01 gói giấy màu trắng, xanh, bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn B đi ra hành lang đường Quốc lộ 3 để bắt xe đi về nhà thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKSPY ngày 06/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, vật chứng đã thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn hình

phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có 0,100gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu B; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, thuộc hộ cận nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Chủ tọa phiên tòa công bố bản luận cứ bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hình phạt bổ sung, án phí đề nghị miễn cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn. Khi quyết định hình phạt đề nghị xem xét hoàn cảnh, điều kiện bị cáo hiện nay cũng như nhân thân bị cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo mau chóng trở về với xã hội.

Đối với quan điểm người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Viện kiểm sát đối đáp cho rằng: Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo được hưởng thì mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, do vậy Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Trong phần tranh luận, bị cáo không bổ sung ý kiến tranh luận và đồng ý với quan điểm đề nghị của người bào chữa, thừa nhận nội dung truy tố là đúng, người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã **PY**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã **PY**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bào chữa vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa cho Hội đồng xét xử, những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người bào chữa cũng như những người chứng kiến. Xét việc người bào chữa vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có bản luận cứ bào chữa gửi Hội đồng xét xử, những người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 291, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Văn B tại phiên tòa là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 29/6/2020 tại phía bên phải hành lang Quốc lộ 3 cũ, hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, thuộc xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,116gam chất ma túy, loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Hoàng Văn B đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số 166/CT-VKSPY ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:....

c. Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."

[3] Xét tính chất vụ án, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân . Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung. Trong vụ án này bản thân bị cáo là con nghiện ma túy do đó động cơ, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bị cáo ngoài ra không còn mục đích nào khác.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học hết lớp 1/12 thì nghỉ học ở nhà lao động. Do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản

thân mắc nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu tiên phạm tội do đó bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Nhận định của Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để đảm bảo kỷ cương và ngăn chặn tình trạng phạm tội về ma túy trên địa bàn cần buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Mức án cũng như các vấn đề khác Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, là hộ cận nghèo, không có khả năng kinh tế, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì kèm theo là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo. Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có đối tượng (không rõ tên, tuổi, địa chỉ)là người đã bán ma túy cho Hoàng Văn B tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín thuộc khu vực xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành thị xã **PY**, tỉnh Thái Nguyên không rõ là ai nên Cơ quan điều tra Công an thị xã **PY** tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn B 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Hoàng Văn B.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi hoàn trả 0,100 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã **PY** và Chi cục thi hành án dân sự thị xã **PY** ngày 05 /10 /2020).*

4.Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn B.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Hoàng Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã **PY**;
- Công an thị xã **PY**;
- Chi cục THADS thị xã **PY**;.
- Bị cáo;người bào chữa;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Chiều

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã **PY**;
- Công an thị xã **PY**;
- Chi cục THADS thị xã **PY**;.
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Chiều